

Bản án số: 159/2024/HS-ST

Ngày: 17/7/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hồng Quang

Các Hội thẩm nhân dân:

1- Bà Bùi Thị Hảo

2- Ông Nguyễn Văn Khanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Thạch Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Dương Bá Thành Luân - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội, xét xử trực tuyến sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 176/2024/TLST- HS ngày 27 tháng 6 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 184/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2024, đối với bị cáo:

Lê Văn T, sinh năm: 2003; đăng ký hộ khẩu thường trú: huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở: Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn D và bà Ngô Thị C; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 28/01/2021, Công an huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.250.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe người khác. Đã nộp phạt ngày 17/6/2021; bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 12/3/2024, tạm giam từ ngày 21/3/2024 đến nay tại Trại tạm giam số 02 - Công an thành phố Hà Nội. “Có mặt”.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Quách Thị C, năm sinh 2005; nơi cư trú:, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa. “Có mặt”.

2. Anh Đỗ Huy H, năm sinh 1994; nơi cư trú: huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa. “Có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do có nhu cầu sử dụng ma túy và đề bán kiếm lời nên ngày 06/3/2024, T lên mạng xã hội tìm mua ma túy loại Tobacco của một người không quen biết với giá 500.000đ (năm trăm nghìn đồng). Người này hẹn T ra khu vực bến xe Giáp Bát để giao dịch. Tại điểm hẹn, có một người đưa hàng đến giao cho T, T đưa người này 530.000đ (năm trăm ba mươi nghìn đồng) trong đó 30.000đ (ba mươi nghìn đồng) là tiền công ship, 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) là tiền mua ma túy. Mua được ma túy T mang về nhà chia số ma túy trên thành nhiều túi nhỏ mục đích sử dụng và bán kiếm lời. T sử dụng số ma túy trên còn lại 05 túi. Ngày 07/3/2024, T tiếp tục lên mạng xã hội đặt mua ma túy Tobacco của người đàn ông hôm trước với giá 1.700.000đ (một triệu bảy trăm nghìn đồng), hẹn địa điểm ra bến xe Giáp Bát để giao dịch. Tại điểm hẹn, một người giao hàng đến đưa ma túy cho T, T đưa lại cho người này 1.730.000đ (một triệu bảy trăm ba mươi nghìn đồng) trong đó 1.700.000đ (một triệu bảy trăm nghìn đồng) là tiền mua ma túy và 30.000đ (ba mươi nghìn đồng) là tiền công ship. Mua được ma túy, T mang về nhà trộn thuốc lào vào để làm tăng khối lượng sau đó chia nhỏ cho vào 33 túi nilon để sử dụng và bán kiếm lời. T cất 14 túi nilon chứa ma túy để trong bát sứ trong tủ, 19 túi nilon chứa ma túy cất dưới đệm trong phòng ngủ. Khoảng 15 giờ ngày 12/3/2024, một người sử dụng tài khoản zalo tên "Chanmi" nhắn tin hỏi mua 300.000đ ma túy Tobacco và hẹn T đến khu vực chung cư Homeland để giao ma túy. T đồng ý bảo người này trả thêm 180.000đ tiền ship. Thỏa thuận xong, T lấy 05 (năm) gói ma túy Tobacco mua ngày 06/3/2024 cho 03 gói vào trong túi quần đang mặc, 02 gói để trong cốp xe máy BKS: 36B3 915.59 để đi giao ma túy cho khách. T rủ Quách Thị C đi cùng nhưng không nói cho C biết việc đi giao ma túy. Khi cả hai đến khu vực chung cư Homeland, T dừng lại nhắn tin qua zalo cho người mua ma túy ra lấy. Khi T đang chờ người mua ma túy thì bị Cơ quan Công an kiểm tra bắt giữ. T khai nhận đây là lần đầu tiên T mang ma túy đi bán cho khách nhưng chưa kịp bán thì bị bắt.

Tại cơ quan công an, Quách Thị C khai nhận: Khoảng 15 giờ ngày 12/03/2024, T rủ C cùng đi đến chung cư HomeLand chơi. T điều khiển chiếc xe

máy SH màu đỏ biển số: 36B3-915.59 chở C. Khi đến chung cư HomeLand, T dừng xe và sử dụng điện thoại (không biết sử dụng cụ thể để làm gì). Khoảng 05 phút sau, C và T bị lực lượng công an kiểm tra hành chính. C không biết việc T đi bán Tobacco, bản thân cũng không sử dụng Tobacco. Lời khai của C phù hợp với lời khai của T.

Kết quả xét nghiệm Lê Văn T dương tính với ma túy. Quách Thị C âm tính với ma túy.

Tạm giữ của Lê Văn T: 05 (năm) túi ni lông chứa thảo mộc khô dạng sợi; 01 xe máy SH màu đỏ biển số: 36B3-915.59; 01 iPhone 15 pro max màu xanh; 01 điện thoại Iphone 15 màu hồng và 01 ví nam màu đen.

Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Văn T có địa chỉ tại phòng 805, Chung cư mini 12/167 Yên Xá, Tân Triều, huyện Thanh Trì, TP Hà Nội, phát hiện thu giữ: 14 túi ni lông chứa thảo mộc khô dạng sợi để trong bát sứ cất trong tủ phòng ngủ, 19 túi ni lông chứa thảo mộc khô dạng sợi bên dưới đệm giường phòng ngủ. T khai nhận số ma túy trên là của T, chỉ có T biết và cất giấu.

Ngày 21/3/2024, Phòng kỹ thuật hình sự - CATP Hà Nội kết luận giám định số 2027/KL-KTHS:

- Thảo mộc khô dạng sợi bên trong 03 (ba) túi ni lông đều có ma túy loại MDMA-4en-Pinaca và ma túy loại FUB - AMB, tổng khối lượng 7,423 gam.

- Thảo mộc khô dạng sợi bên trong 02 (hai) túi ni lông đều có ma túy loại MDMA-4en-Pinaca và ma túy loại FUB - AMB, tổng khối lượng 3,562 gam.

Ngày 22/3/2024, Phòng kỹ thuật hình sự - CATP Hà Nội kết luận giám định số 2073/KL-KTHS:

- Thảo mộc khô bên trong 14 túi ni lông đều có ma túy loại MDMA-4cn-Pinaca, tổng khối lượng 46,624 gam.

- Thảo mộc khô bên trong 19 túi ni lông đều có ma túy loại MDMA-4en-Pinaca, tổng khối lượng 35,624 gam.

Ngày 11/4/2024 Viện khoa học hình sự Bộ Công an: Kết luận giám định số 2474/KL-KTHS kết luận giám định hàm lượng các chất ma túy: Chất ma túy MDMA-4en-Pinaca trong các mẫu gửi giám định có tổng khối lượng là 0,407 gam. Lượng chất ma túy FUB-AMB trong các mẫu dưới giới hạn định lượng nên không xác định được khối lượng.

Tại bản Cáo trạng số: 175/CT-VKS-LB ngày 25/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố bị cáo Lê Văn T về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn T từ 28 đến 32 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bắt 12/3/2024.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy số thảo mộc khô có ma túy thu của bị cáo và 01 ví nam màu đen; tịch thu sung quỹ nhà nước 01 chiếc Iphone 15 promax màu xanh; trả lại chị Quách Thị C 01 điện thoại Iphone 15 màu hồng.

Ý kiến của bị cáo thành khẩn khai báo; ăn năn, hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an quận Long Biên, thành phố Hà Nội; Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội; Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; biên bản bắt người phạm tội quả tang; kết luận giám định; vật chứng thu giữ được và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Ngày 12/3/2024, tại khu vực tổ 5 phường Thượng Thanh, quận Long Biên, TP Hà Nội, Lê Văn T đang có hành vi tàng trữ mục đích để bán trái phép 03 túi ni lông đều có ma túy loại MDMA-4en-Pinaca và ma túy loại FUB - AMB, tổng khối lượng 7,423 gam (trong đó khối lượng ma túy loại MDMA-4en-Pinaca là 0,028 gam, không xác định được lượng chất ma túy FUB-AMB) ở trên người; 02 túi ni lông đều có ma túy loại MDMA-4en-Pinaca và ma túy loại FUB - AMB, tổng khối lượng 3,562 gam (trong đó khối lượng ma túy loại MDMA-4en-Pinaca là 0,014 gam, không xác định được lượng chất ma túy FUB-AMB), ở trong cốp xe máy; 33 túi ni lông đều có ma túy loại MDMA-4en-Pinaca (trong đó khối lượng ma túy loại MDMA- 4en-Pinaca là 0,365 gam), tại nơi ở của bị cáo, phòng 805, Chung cư mini 12/167 Yên Xá, Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội nhằm mục đích bán kiếm lời. Vì vậy, bị cáo phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chế độ quản lý Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội, làm phát sinh ra các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm đặc biệt nghiêm trọng khác trong đời sống xã hội. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, về tác hại của ma túy nhưng vẫn tham gia mua bán trái phép nên cần thiết phải xử lý nghiêm minh để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền sự về hành vi xâm hại sức khỏe người khác đã hết thời hiệu. Tuy nhiên điều này thể hiện bị cáo không chịu rèn luyện, cải tạo mình ý thức chấp hành pháp luật.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, nghề nghiệp không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3]. Về vật chứng:

- Đối với số thảo mộc khô có ma túy thu của bị cáo là chất Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy;

- Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda biển kiểm soát 36B3 - 915.59. Quá trình điều tra xác định là tài sản của anh Đỗ Huy H (sinh năm 1994, trú tại thôn 12 xã Xuân Bình, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa) cho Lê Văn T mượn nhưng không biết việc T sử dụng để đi giao ma túy. Ngày 06/6/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả chiếc xe trên cho anh Đỗ Huy H là có căn cứ.

- Đối với 01 chiếc Iphone 15 pro max màu xanh T sử dụng để liên hệ mua bán ma túy nên tịch thu sung quỹ Nhà nước; 01 ví nam màu đen là của T sử dụng để chứa 02 túi ni lông ma túy không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy; đối với 01 điện thoại Iphone 15 màu hồng là tài sản của chị C không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại chị C.

[4]. Về các vấn đề khác:

- Đối với người bán ma túy cho T, do T mua qua mạng xã hội, không biết rõ tên tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ;

- Đối với hai người ship ma túy cho T tại khu vực bến xe Giáp Bát ngày 6/3/2024 và ngày 7/3/2024, do T không biết tên tuổi địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ;

- Đối với người đặt mua ma túy của T sử dụng tài khoản Zalo tên "Chanmi", do T không biết rõ tên tuổi nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ;

- Đối với Quách Thị C, quá trình điều tra xác định C không biết việc T cất giấu và mua bán trái phép chất ma túy nên không đủ căn cứ xử lý.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn T 28 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt 12/3/2024.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ngoài có ghi: 71,912 gam có ma túy loại MDMA-4en- Pinaca (ban đầu 93,233 gam phòng PC09 thu mẫu 20,581 gam, Viện khoa học hình sự thu mẫu 0,74 gam) và 01 ví nam màu đen;

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 chiếc Iphone 15 pro max màu xanh;

- Trả lại chị Quách Thị C 01 điện thoại Iphone 15 màu hồng.

Vật chứng trên thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 02/7/2024 giữa Công an quận Long Biên với Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên.

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200. 000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- TAND TP. Hà Nội;
- Sở Tư pháp Hà Nội;
- CA, VKSND, THADS q. Long Biên;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hồng Quang